



QUY ĐỊNH HỆ THỐNG XẾP HẠNG NHÀ TẠO MẪU LÔNG CÁC GIỐNG CHÓ VIỆT NAM

Vietnam Top Dog Grooming Ranking System

(Ban hành theo quyết định số 12/2024/QĐ-VKA ngày 04/03/2024)

1. MỤC ĐÍCH:

- Khuyến khích các thợ cắt lông (groomer) và các cơ sở đào tạo cắt lông (grooming academy) trên khắp đất nước tham gia các cuộc thi grooming trực thuộc VKA để tích lũy thành tích hàng năm.
- Tạo điều kiện cho các thợ cắt lông tại Việt Nam có cơ hội giao lưu, cọ xát, phát triển và mở rộng các kỹ năng của mình.
- Thu hút và tạo ấn tượng tốt trong mắt bạn bè quốc tế về ngành grooming nói riêng và cộng đồng nuôi chó giống nói chung.
- Phát triển toàn diện và khẳng định vị thế của VKA so với hiệp hội nuôi chó giống các quốc gia khác chung khối FCI.
- Tăng cường sự đoàn kết và thống nhất trong cộng đồng các groomer Việt Nam dưới sự định hướng và quản lý của VKA.
- Xây dựng đội tuyển các thí sinh grooming hàng đầu tại Việt Nam để cử đi thi đấu ở các cuộc thi Grooming quốc tế theo tiêu chuẩn FCI.

2. QUY TẮC ÁP DỤNG:

- Chu kỳ tính điểm: từ ngày 1/1 đến hết ngày 31/12 hàng năm.
- Tính điểm cho tất cả các cuộc thi grooming trong lãnh thổ Việt Nam, do VKA phê duyệt tổ chức.
- Áp dụng cho tất cả các thí sinh tham gia cuộc thi có **quốc tịch Việt Nam**.
- Trong 1 năm thí sinh có thể thay đổi học viện của mình đại diện theo từng cuộc thi.
- Thí sinh cần xác nhận học viện của mình đăng ký trước khi cuộc thi diễn ra. Mọi sự thay đổi sau cuộc thi sẽ không được chấp nhận.

3. NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN:

3.1. ĐỐI VỚI CÁ NHÂN ĐƯỢC XÉT XẾP HẠNG:

- o Các cá nhân đăng ký tham gia các cuộc thi grooming theo tiêu chuẩn FCI do VKA phê duyệt, và có kết quả từ “Đạt” trở lên.
- o Các cá nhân hoàn thành nghĩa vụ tài chính, nộp đủ và đúng hạn phí đăng ký dự thi và phí cấp chứng chỉ đúng theo quy định ban tổ chức mỗi cuộc thi.

3.2. ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO ĐƯỢC XÉT XẾP HẠNG:

- o Hoàn thành đăng ký cơ sở đào tạo thành viên VKA (*Mẫu đơn đính kèm bên dưới*).
- o Đơn vị đào tạo cần được thí sinh chủ động xác nhận đại diện trước mỗi cuộc thi.
- o Lệ phí đăng ký thường niên dành cho cơ sở đào tạo: 500,000 vnd (năm trăm ngàn đồng) cần được nộp gia hạn trước ngày diễn ra cuộc thi đầu tiên của năm.

3.3. ĐỐI VỚI BAN TỔ CHỨC CÁC CUỘC THI ĐƯỢC TÍNH ĐIỂM XẾP HẠNG

- Chỉ những cuộc thi tuân theo thể thức và quy định của FCI mới được công nhận điểm xếp hạng. Giám khảo của các cuộc thi phải là giám khảo từ FCI
- Báo cáo danh sách và kết quả chi tiết cần được nộp về VKA trong vòng 10 kể từ ngày diễn ra cuộc thi.

4. PHÂN LOẠI DANH HIỆU:

- Danh hiệu cá nhân: “Nhà tạo mẫu lông xuất sắc nhất năm”
Tính điểm dựa trên thành tích cá nhân tích lũy trong vòng 1 năm, áp dụng cho tất cả các cuộc thi cắt lông do VKA phê duyệt.
- Danh hiệu đào tạo: “Học viện đào tạo cắt lông tốt nhất năm”
Cộng dồn tổng số điểm do tất cả các thí sinh trực thuộc học viện mang lại thông qua các thành tích có được từ các cuộc thi do VKA phê duyệt.

5. TÍNH ĐIỂM THÀNH TÍCH

5.1. Điểm danh hiệu:

Tùy vào danh hiệu đạt được trong cuộc thi, số điểm sẽ được tính như sau:

<i>Ký hiệu</i>	<i>Danh hiệu</i>	<i>Điểm số</i>
S	BEST IN SHOW 1 ST Giải Nhất toàn cuộc thi	150
	BEST IN SHOW 2 ND Giải Nhì toàn cuộc thi	110
	BEST IN SHOW 3 ^{KD} Giải Ba toàn cuộc thi	70
L	LEVEL OVERALL WINNER 1 ST Hạng Nhất toàn cấp độ	50
	LEVEL OVERALL WINNER 2 ND Hạng Nhì toàn cấp độ	40
C	CATEGORY OVERALL WINNER Chiến thắng Hạng Mục	50
G	GROUP WINNER 1 ST Hạng Nhất nhóm thi	30
	GROUP WINNER 2 ND Hạng Nhì nhóm thi	25
	GROUP WINNER 3 ST Hạng Ba nhóm thi	20
H	HONORABLE MENTION Giải khuyến khích	20
P	PASS LEVEL A Đạt chứng chỉ cấp độ A	10
	PASS LEVEL B Đạt chứng chỉ cấp độ B	7
	PASS LEVEL C Đạt chứng chỉ cấp độ C	5

Chú thích:

- “S” – Show - là ký hiệu số điểm thành tích đạt được ở vòng Best In Show.
- “L” – Level - là ký hiệu số điểm thành tích xét toàn cấp độ thi đấu A hoặc B hoặc C.
- “C” – Category là ký hiệu số điểm thành tích xét toàn hạng mục thi đấu.
- “G” – Group là ký hiệu số điểm thành tích xét trên cùng một nhóm thi đấu (cùng hạng mục & cấp độ).
- “H” – Honor là ký hiệu số điểm thành tích khi đạt giải khuyến khích.

- “P” – Pass là ký hiệu số điểm thành tích của một thí sinh khi “đạt”.

5.2. Điểm số lượng thí sinh thi đầu cùng một nội dung (ký hiệu “N”):

- Nếu groomer đạt danh hiệu ở các vòng: Group, Category, Level, Show; tổng điểm số của thí sinh sẽ được cộng thêm lượng thí sinh có trong cùng nội dung mà thí sinh đã chiến thắng (bao gồm chính mình).
- Nếu chỉ đạt danh hiệu “Khuyến Khích” hoặc “Đạt” mà không còn thành tích nào khác, groomers sẽ không được cộng thêm điểm dựa trên số thí sinh đã chiến thắng.

6. CÁCH THỨC TÍNH ĐIỂM TÍCH LŨY

6.1. Danh hiệu cá nhân

6.1.1. Nhà tạo mẫu lông chó xuất sắc nhất hạng mục ...

“Top Category ... Groomer of Year”

Trường hợp Thí sinh chỉ “Đạt” hoặc đạt giải Khuyến khích	Trường hợp Thí sinh “Đạt” và nhận giải cao hơn Khuyến khích
Tổng điểm = Điểm “P” theo cấp độ + Điểm “H” khuyến khích (nếu có)	Tổng điểm = Điểm “P” theo cấp độ + Điểm thành tích cao nhất “C” hoặc “G” + Số thí sinh cạnh tranh trong cùng 1 cấp thi đấu “N”

Ví dụ:

Một thí sinh đăng ký dự thi tại **cấp độ C, chó thật, hạng mục 3** tại một cuộc thi có số lượng các thí sinh của các nhóm thi như sau:

Tổng cộng có 137 thí sinh	CATEROGY 1 6 thí sinh	CATEROGY 2 11 thí sinh	CATEROGY 3 24 thí sinh	CATEROGY 4 44 thí sinh	CATEROGY 5 52 thí sinh
Level A 10 thí sinh	A1 1 thí sinh	A2 2 thí sinh	A3 3 thí sinh	A4 2 thí sinh	A5 2 thí sinh
Level B 28 thí sinh	B1 0 thí sinh	B2 2 thí sinh	B3 7 thí sinh	B4 14 thí sinh	B5 5 thí sinh
Level C Chó thật 70 thí sinh	C1R 5 thí sinh	C2R 7 thí sinh	C3R 8 thí sinh	C4R 20 thí sinh	C5R 30 thí sinh
Level C Chó giả 29 thí sinh			C3S 6 thí sinh	C4S 8 thí sinh	C5S 15 thí sinh

- Nếu thí sinh chỉ đạt chứng chỉ, không có giải thưởng nào khác:
 \Rightarrow Điểm số của thí sinh = P
= 5 điểm.
- Nếu thí sinh đạt giải Khuyến khích:
 \Rightarrow Điểm số của thí sinh = P + H
= 5 + 20 = 25 điểm.
- Nếu thí sinh đạt giải Nhất nhóm C3 – chỉ chó thật:
 \Rightarrow Điểm số của thí sinh = P + G + N
= 5 + 30 + 8 = 43 điểm.
- Nếu thí sinh đạt Nhất toàn nhóm C3:
 \Rightarrow Điểm số của thí sinh = P + G + N

$$= 5 + 30 + 14 = 49 \text{ điểm.}$$

- Nếu thí sinh đạt giải Nhất toàn hạng mục 3:

$$\Rightarrow \text{Điểm số của thí sinh} = P + C + N$$

$$= 5 + 50 + 24 = 79 \text{ điểm.}$$

○ **Lưu ý:**

- **Điểm số cuối cùng của thí sinh theo hạng mục sẽ được ghi nhận theo giá trị lớn nhất trong các công thức tính điểm kể trên - tương ứng với các vòng thi.**
- **Thành tích của thí sinh đang xét theo từng hạng mục riêng (theo cột dọc), vì vậy những thành tích đạt được ở vòng toàn level hoặc toàn show sẽ không được tính thêm điểm ở nội dung này.**
- **Có 5 hạng mục sẽ được xét điểm riêng biệt tương ứng 5 category của FCI**
- **Một thí sinh có thể được vinh danh ở nhiều hạng mục khác nhau trong cùng 1 năm tùy theo thành tích đạt được trong từng hạng mục.**

**6.1.2. Nhà tạo mẫu lông xuất sắc nhất năm
“Top Vietnam Groomer of Year”**

Trường hợp Thí sinh chỉ “Đạt” hoặc đạt giải Khuyến khích	Trường hợp Thí sinh “Đạt” và nhận giải cao hơn Khuyến khích
Tổng điểm = Điểm “P” theo cấp độ + Điểm “H” khuyến khích (nếu có)	Tổng điểm = Điểm “P” theo cấp độ + Điểm thành tích cao nhất “S” hoặc “L” hoặc “G” + Số thí sinh cạnh tranh trong cùng 1 cấp thi đấu “N”

Ví dụ:

Một thí sinh đăng ký dự thi tại **cấp độ C, chó giả, hạng mục 5** tại một cuộc thi có số lượng các thí sinh của các nhóm thi như sau:

Tổng cộng có 137 thí sinh	CATEROGY 1 6 thí sinh	CATEROGY 2 11 thí sinh	CATEROGY 3 24 thí sinh	CATEROGY 4 44 thí sinh	CATEROGY 5 52 thí sinh
Level A 10 thí sinh	A1 1 thí sinh	A2 2 thí sinh	A3 3 thí sinh	A4 2 thí sinh	A5 2 thí sinh
Level B 28 thí sinh	B1 0 thí sinh	B2 2 thí sinh	B3 7 thí sinh	B4 14 thí sinh	B5 5 thí sinh
Level C Chó thật 70 thí sinh	C1R 5 thí sinh	C2R 7 thí sinh	C3R 8 thí sinh	C4R 20 thí sinh	C5R 30 thí sinh
Level C Chó giả 29 thí sinh			C3S 6 thí sinh	C4S 8 thí sinh	C5S 15 thí sinh

- Nếu thí sinh chỉ đạt chứng chỉ, không có giải thưởng nào khác:

$$\Rightarrow \text{Điểm số của thí sinh} = P$$

$$= 5 \text{ điểm.}$$

- Nếu thí sinh đạt giải Khuyến khích:

$$\Rightarrow \text{Điểm số của thí sinh} = P + H$$

$$= 5 + 20 = 25 \text{ điểm.}$$

- Nếu thí sinh đạt giải Nhất nhóm C5 – chỉ chó giả:

$$\Rightarrow \text{Điểm số của thí sinh} = P + G + N$$

$$= 5 + 30 + 15 = 50 \text{ điểm.}$$

- Nếu thí sinh đạt Nhất toàn nhóm C5:
⇒ Điểm số của thí sinh = P + G + N
= 5 + 30 + 45 = 80 điểm.
 - Nếu thí sinh đạt giải Nhất toàn level C:
⇒ Điểm số của thí sinh = P + L + N
= 5 + 50 + 99 = 154 điểm.
 - Nếu thí sinh đạt giải Nhất toàn hạng mục 5:
⇒ Điểm số của thí sinh = P + C + N
= 5 + 50 + 52 = 107 điểm.
 - Nếu thí sinh đạt giả Best In Show – Giải nhất toàn bộ cuộc thi:
⇒ Điểm số của thí sinh = P + S + N
= 5 + 150 + 137 = 292 điểm.
- **Lưu ý:**
- *Điểm số cuối cùng của thí sinh sẽ được ghi nhận theo giá trị lớn nhất trong các công thức tính điểm kể trên - tương ứng với các vòng thi.*
 - *Thành tích của thí sinh sẽ được cộng dồn vào cuối năm, không phân biệt các hạng mục thi đấu.*
 - *Một thí sinh chỉ được vinh danh một lần trong bảng xếp hạng “Top Vietnam Groomer of Year”*

6.2. Danh hiệu dành cho tổ chức, học viên và các trung tâm đào tạo grooming:

6.2.1. Cơ sở đào tạo pet grooming hạng mục ... tốt nhất Việt Nam “Top Category ... Grooming Academy of Year”

- Cộng gộp **tổng điểm theo hạng mục** (được tính theo công thức ở mục “6.1.2.”) của tất cả các thí sinh có chung một học viện đào tạo.
- Sẽ có 5 Hạng mục khác nhau được xét xếp hạng cho danh hiệu này.
- Xếp hạng các học viện theo điểm số từ cao đến thấp và công bố kết quả xếp hạng.

6.2.2. Cơ sở đào tạo pet grooming hàng đầu Việt Nam “Top Grooming Academy of Year”

- Cộng gộp **tổng điểm tích lũy** (được tính theo công thức ở mục “6.1.1.”) của tất cả các thí sinh có chung một học viện đào tạo.
- Xếp hạng các học viện theo điểm số từ cao đến thấp và công bố kết quả xếp hạng.

7. GIẢI THƯỞNG:

Giải thưởng tương ứng cho từng danh hiệu thuộc Hệ thống Xếp hạng Nhà tạo mẫu lông Chó giống sẽ được trao tặng tại Lễ Vinh Danh – tổ chức thường niên tùy vào tình hình thực tế.

Giải thưởng bao gồm:

- Giấy chứng nhận danh hiệu do VKA cấp.
 - Kỷ niệm chương/ hoa/ cúp.
 - Vinh danh trên các kênh truyền thông chính thức của VKA.
 - Các quà tặng hiện vật khác (nếu có).
-